

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 31/2019/HSST

Ngày: 21/8/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

- Các hội thẩm nhân dân :

1/ Ông: **Võ Thanh Hải**

2/ Ông **Lê Văn Tám**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện VKSND thị xã Cai Lay: ông **Nguyễn Trần Quốc Vương** -KSV.

Ngày 21/8/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 12/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 30/11/1994

- Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Không.

- Q tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không,

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Con ông Nguyễn Thanh H, sinh 1975 và bà Nguyễn Thị M, sinh 1972.

- Vợ, con: Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Mỹ T1 nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con chung sinh năm 2018.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 lần. Ngày 31/7/2017 bị Công an xã Long Khánh, thị xã Cai lay, Tiền Giang xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đóng phạt.

- Về nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 09/2014/HSST ngày 13/01/2014. Chấp hành xong ngày 11/4/2015. Hiện đã được xóa án tích.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

Ông Nguyễn Văn L, sinh 1957 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Chế L, sinh 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/4/2019, Nguyễn Văn T đi bộ ngang nhà ông Nguyễn Văn L tại Khu phố A, phường B, thị xã C thì thấy xe mô tô hiệu Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 63B2-545.54 của ông L đang dựng trước đường dall cạnh hàng rào, xe không khóa cổ, không người trông coi. Tho dùng chìa khóa mang theo mở khóa khởi động lấy trộm xe chạy đi đến đoạn đường dall thuộc ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy thì dừng xe lại, dùng tay tháo kính chiếu hậu bên phải và mở cốp xe lấy các vật dụng bên trong gồm: 01 sợi dây ràng dài 120cm, rộng 1,5cm, 01 đôi găng tay, 01 bao thuốc tây, 03 thẻ màu đỏ, 01 sổ hộ khẩu photo cho vào bao nylon màu vàng vứt bỏ xuống đường và tiếp tục điều khiển xe về nhà tại ấp Tân Phong, xã Tân Hội dùng khóa vòng có trong xe tháo biển số xe ném xuống ao cạnh nhà rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Ch� L cầm xe cho anh Linh với giá 3.500.000 đồng, anh Linh hỏi xe ở đâu có, Tho nói xe của Tho cầm đỡ chiều cha Tho về chuộc lại. Linh đồng ý cầm xe nhưng do trước đó, Tho nợ Linh số tiền 2.600.000 đồng nên Linh đưa tiếp cho Tho 900.000 đồng thì bị Công an phường 5 phối hợp cùng Công an xã Tân Hội truy tìm đến nhà Linh (do xe có gắn định vị) phát hiện và báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy bắt giữ Tho cùng vật chứng gồm: xe mô tô hiệu Sirius màu đen trắng, không biển kiểm soát, 01 chìa khóa xe màu đen, số tiền 900.000 đồng và 01 biển số xe 63S1-6774.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy còn thu giữ các vật chứng gồm: 01 biển số xe 63B2-545.54; 01 kính chiếu hậu xe mô tô; 01 sợi dây ràng dài 120cm, rộng 1,5cm; 01 đôi bao tay đi nắng màu đen, mặt trên có chữ PRO-BIKER; 01 bao thuốc tây; 02 thẻ ban khánh tiết đình thần tên Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị Bé; 01 thẻ hội người cao tuổi phường 5; 01 bản photo sổ hộ khẩu tên Đặng Thị Thủy Tiên.

Bản kết luận định giá tài sản số 1170/2019/HĐĐG ngày 23/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: 01 biển số xe 63B2-545.54 trị giá 17.920.000 đồng; ; 01 sợi dây ràng dài 120cm, rộng 1,5cm trị giá 2.500 đồng; 01 đôi bao tay đi nắng màu đen, mặt trên có chữ PRO-BIKER trị giá 60.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 17.982.500 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Nguyễn Văn L: 01 biển số xe 63B2-545.54; 01 kính chiếu hậu xe mô tô; 01 sợi dây ràng dài 120cm, rộng 1,5cm; 01 đôi bao tay đi nắng màu đen, mặt trên có chữ PRO-BIKER; 01 bao thuốc tây; 02 thẻ ban khánh tiết đình thần tên Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị Bé; 01 thẻ hội người cao tuổi phường 5; 01 bản photo sổ hộ khẩu tên Đặng Thị Thủy Tiên. Trả cho anh Nguyễn Ch� L số tiền 900.000 đồng. Đối với biển số xe 63S1-6774, quá trình điều tra xác định là của bà Nguyễn Thị Hồng, do Huỳnh Minh Nhựt là cháu bà Hồng lúc chờ cá phát hiện biển số xe sắp rút khỏi xe nên tháo ra gởi cho Nguyễn Ch� L, Linh nhờ bị cáo trả cho anh Nhựt thì bị Công an thu giữ nên đã giao trả lại cho bà Hồng.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy còn tạm giữ 01 chìa khóa xe màu đen và đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn L đã nhận lại đầy đủ tài sản, có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho Nguyễn Văn T và không có yêu cầu gì khác.

Đối với Nguyễn Ch� L có hành vi nhận cầm cố xe mô tô do Tho trộm cắp nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTXCL ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo T mức án từ 12 – 18 tháng tù; Về vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét. Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe màu đen là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng .

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự . Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đã lấy trộm xe mô tô hiệu Sirius màu đen trắng, biển kiểm soát 63B2-545.54 của ông L vào khoảng 10 giờ ngày 20/4/2019 rồi đem cầm cho Nguyễn Chế L. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.982.500 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ vì muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang man trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi, muốn hưởng thụ mà không chịu lao động chân chính tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành động này luôn bị xã hội lên án. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và được xóa án tích và bị Công an xã Long Khánh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa nộp

phạt. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét về phân trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý trao trả tài sản cho người bị hại nhận lại xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét. Đối với 01 chìa khóa xe màu đen là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Chế L có hành vi nhận cầm cố xe mô tô do Tho trộm cắp nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một) năm (06) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 20/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng